

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Quyết định số 01/2025/QĐST-KDTM ngày 04/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 2021/QĐ-THADS ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 02/2025/QĐST-KDTM ngày 04/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 2059/QĐ-THADS ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 109/QĐ-THADS.KV2 ngày 26/01/2026 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Biên bản về việc không thoả thuận được về giá tài sản kê biên và không thoả thuận được việc lựa tổ chức thẩm định giá ngày 30/01/2026 của Chấp hành viên Phòng THADS Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 110/2026/102/CT-CNVB ngày 12/02/2026 của Chi nhánh Thẩm định giá và Đấu giá Việt Bắc - Công ty cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Doanh nghiệp.

Căn cứ Thông báo về kết quả thẩm định giá tài sản số 102/TB-THADS.KV2 ngày 12/02/2026 của Chấp hành viên Phòng THADS Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Biên bản về việc không thoả thuận được việc lựa tổ chức đấu giá ngày 30/01/2026 của Chấp hành viên Phòng THADS Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên.

Do đương sự không thoả thuận được việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, Chấp hành viên Phòng THADS Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên; địa chỉ: tổ dân phố số 4, phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên cần lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ đấu giá các tài sản đã kê biên như sau:

1. Về quyền sử dụng đất:

1.1. Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1666, tờ bản đồ số 13, diện tích **10.544m²**, có địa chỉ tại: phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường Trung Thanh, tỉnh Thái Nguyên) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **CM 866246**, số vào sổ cấp GCN CT08431 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 28/9/2018 mang tên Công ty CP tập đoàn Đức Hạnh Marphavet.

- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
- Mục đích sử dụng: đất Khu công nghiệp.
- Thời hạn sử dụng: đến ngày 21/4/2057.
- Nguồn gốc sử dụng: Thuê đất trả tiền một lần của doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khu công nghiệp.

1.2. Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1667, tờ bản đồ số 13, diện tích **9.642,5m²**, có địa chỉ tại: phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường Trung Thanh, tỉnh Thái Nguyên) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **CM 866247**, số vào sổ cấp GCN CT08432 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 28/9/2018 mang tên Công ty CP tập đoàn Đức Hạnh Marphavet.

- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
- Mục đích sử dụng: đất Khu công nghiệp.
- Thời hạn sử dụng: đến ngày 15/11/2057.
- Nguồn gốc sử dụng: Thuê đất trả tiền một lần của doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khu công nghiệp.

1.3. Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1668, tờ bản đồ số 13, diện tích **9.278,6m²**, có địa chỉ tại: phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường Trung Thanh, tỉnh Thái Nguyên) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **CM 866248**, số vào sổ cấp GCN CT08433 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 28/9/2018 mang tên Công ty CP tập đoàn Đức Hạnh Marphavet.

- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
- Mục đích sử dụng: đất Khu công nghiệp.
- Thời hạn sử dụng: đến ngày 21/4/2057.
- Nguồn gốc sử dụng: Thuê đất trả tiền một lần của doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khu công nghiệp.

03 thửa đất số 1666, 1667, 1668 liền thửa, giáp ranh nhau, có vị trí tiếp giáp cụ thể như sau:

- Phía Đông: Tiếp giáp đường Quốc Lộ 3.
- Phía Tây: Tiếp giáp với Công ty kết cấu thép Chu Anh.

- Phía Nam: Tiếp giáp với Khu dân cư của TDP Kim Tĩnh.
- Phía Bắc: Tiếp giáp với đường vào Khu công nghiệp Nam Phổ Yên.

2. Đối với tài sản trên đất:

1) 01 Nhà máy khung kết cấu thép, nền bê tông, bên dưới có hệ thống ngầm xây dựng bằng bê tông cốt thép, xây dựng dở dang, chưa hoàn thiện, hệ thống ngầm chạy nổi đến khu vực kho đang xây dựng dở dang, nhà máy xây dựng từ tháng 5/2017 đến năm 2018, hiện nay đang bỏ hoang, không sử dụng. Hiện trạng: hệ thống khung kết cấu bị han rỉ, xuống cấp, có diện tích khoảng 600m², khung nhà máy có chiều cao khoảng 20m.

2) 01 Trạm biến áp: máy biến áp (MBA) - 1.000KVA - 22/0,4KV, lắp đặt đầu năm 2017, cũ, xuống cấp, hiện đang sử dụng.

3) 01 Kho và 03 phòng làm việc được xây tôn tạm, đã cũ, xuống cấp, khoảng 50m².

4) 01 dãy nhà kho đổ bê tông, xây dựng chưa hoàn thiện, chưa hoạt động, cũ, xuống cấp, bỏ hoang đã lâu.

5) 01 dãy Văn phòng xây dựng dở dang (gồm 04 gian), xây dựng đầu năm 2018, không sử dụng, cũ hỏng, xuống cấp.

6) 01 nhà bảo vệ xây dựng dở dang, để không, cũ, xuống cấp, xây dựng năm 2018.

7) 01 hệ thống nhà kho xây dựng dở dang, xây dựng năm 2018, tường xây cao khoảng 3m, cũ hỏng, xuống cấp, bỏ hoang.

8) 04 Đế móng Silo nhà máy cám, có đường kính 7m, xây dựng năm 2018.

9) 02 Đài móng Silo, có đường kính 23m, xây dựng năm 2018.

10) 02 vỏ Contenner cũ, mỗi vỏ dung lượng 20 Feet.

11) 01 hệ thống thoát nước xây dựng dở dang, chưa hoàn thiện, xây dựng từ năm 2018.

12) 01 công trình xây dựng dở dang, có đóng móng cọc, có sắt chờ, có diện tích khoảng 50m².

13) Xung quanh 03 thửa đất thửa đất số 1666, 1667, 1668 được bao quanh bởi 01 phân tường gạch và xây tôn xung quanh, xây dựng năm 2017.

(Chi tiết theo Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 30/01/2026 của Chấp hành viên Phòng THADS Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên).

Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: **69.139.000.000đ** (Sáu mươi chín tỷ một trăm ba mươi chín triệu đồng).

2. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Các tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí cơ bản theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, cụ thể:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá như: Có trụ sở, địa chỉ cụ thể, rõ ràng tại tỉnh Thái Nguyên để đảm bảo cho cuộc đấu giá; có trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá tài sản.

- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả: Tổ chức đấu giá tài sản phải xây dựng phương án đấu giá tài sản chi tiết, phù hợp với tài sản đưa ra đấu giá.

- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản: Tổ chức đấu giá tài sản được thành lập theo đúng quy định của pháp luật, có năng lực, kinh nghiệm và uy tín trong tổ chức đấu giá tài sản thi hành án dân sự.

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

3. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Văn bản tham gia cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản.

- Hồ sơ năng lực bản chính hoặc bản sao bản chính (Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đấu giá; dịch vụ công ty cung cấp, mô hình, quy trình thực hiện, nhân sự, giấy tờ pháp lý, dự án tiêu biểu...), các tài liệu khác liên quan.

4. Thời gian nộp hồ sơ:

Từ ngày 02 tháng 3 năm 2026 đến hết 17 giờ 00 phút ngày 04 tháng 3 năm 2026 (trong giờ hành chính).

5. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Phòng THADS Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên (Bộ phận văn thư), địa chỉ: tổ dân phố số 4, phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- SĐT liên hệ đ/c Chấp hành viên Luyến: 0987.636.094.

(Không hoàn trả hồ sơ đối với các đơn vị, tổ chức không được lựa chọn).

Phòng THADS Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết và đăng ký tham gia theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử Quốc Gia về ĐGTS;
- Trang TTĐT Cục QLTHADS - BTP;
- Trang TTĐT THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Đường sự;
- Viện KSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Lê Thị Luyến